TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **636**/2018/ QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 909/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Bùi Văn N, sinh năm 1945; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1953; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông bà xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X có 02 con chung là chị Bùi Thị Thu T (nữ), sinh ngày 10/5/1983 và chị Bùi Nha T (nữ), sinh ngày 18/4/1985, hiện các chị đã trưởng thành và đủ 18 tuổi, việc các chị ở với ai là do các chị quyết định.

[3]. Về tài sản chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X tự thỏa thuận,

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Văn N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với bà Nguyễn Thị X.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X.

- Về con chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X có 02 con chung là chị Bùi Thị Thu T (nữ), sinh ngày 10/5/1983 và chị Bùi Nha T (nữ), sinh ngày 18/4/1985, hiện các chị đã trưởng thành và đủ 18 tuổi, việc các anh chị ở với ai là do các anh chị quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị X không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Văn N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0007794 ngày 09/10/ 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
(để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 11344/1982 ngày 05/4/1982)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐINH QUỐC TRÍ